

Số: 81/TTr-UBND

Bình Long, ngày 17 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Nghị quyết điều chỉnh
Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 194/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/03/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 16/03/2022 của UBND thị xã Bình Long về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022;

Căn cứ tình hình triển khai thực hiện vốn đầu tư công năm 2022, UBND thị xã trình Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, cụ thể như sau:

I. Điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022:

Tổng vốn đầu tư công năm 2022 của thị xã là 758.919 triệu đồng, bao gồm:

- | | |
|-------------------------------|--------------------|
| - Vốn cân đối | 25.095 triệu đồng |
| - Vốn thu sử dụng đất | 712.824 triệu đồng |
| - Vốn ngân sách tỉnh phân cấp | 21.000 triệu đồng |

II. Phương án phân bổ:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công phân bổ năm 2022 là 758.919 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn các dự án khởi công mới: 642.529 triệu đồng
- Vốn các dự án chuyển tiếp sang năm 2022: 111.240 triệu đồng
- Vốn chuẩn bị đầu tư năm 2023: 2.000 triệu đồng

Vốn TTKL các dự án hoàn thành chờ quyết toán: 3.150 triệu đồng



(Kèm theo Bảng chi tiết)

Kính trình Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định./:ll

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND thị xã;
- CT, các PCT.UBND thị xã;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Phòng TC-KH;
- LĐVP, CV (KT);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Thị Hồng Vân



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG ĐIỀU CHỈNH NĂM 2022- NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH THỊ XÃ

(Đính kèm Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 17/6/2022 của UBND thị xã)

Đơn: Triệu đồng

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022				Chênh lệch	CHỦ ĐẦU TƯ
		Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Tổng cộng	Nguồn vốn cân đối	Nguồn thu SDD	Nguồn NS tỉnh phân cấp		
A	B	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG		565.957	240.855	758.919	25.095	712.824	21.000	518.064	
A	VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN		565.957	235.855	333.165	21.890	290.275	21.000	97.310	
I	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO		50.700	30.100	36.600	3.700	11.900	21.000	6.500	
*	Công trình khởi công mới		50.700	30.100	36.600	3.700	11.900	21.000	6.500	
1	Xây dựng 04 phòng học lầu Trường THCS An Lộc B, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long	1472 07/06/2021	3.100	2.000	3.000		3.000		1.000	Ban QLDAXD
2	Xây dựng 08 phòng học lầu Trường Tiểu học Lê Văn Tám, phường An Lộc, thị xã Bình Long	1473 07/06/2021	7.000	3.000	6.500		6.500		3.500	Ban QLDAXD
3	XD 02 phòng học (điểm lẻ Thanh Bình) và hàng rào Trường Mầm non Thanh Lương	429 02/3/2022	3.600	1.300	3.300	1.300	2.000		2.000	Ban QLDAXD
4	XD 10 phòng học Trường TH Thanh Lương B	430 02/3/2022	9.800	7.000	7.000			7.000	0	Ban QLDAXD
5	XD Trường TH-THCS Thanh Lương giai đoạn 1	431 02/3/2022	12.800	7.000	7.000			7.000	0	Ban QLDAXD
6	XD 12 phòng học Trường TH Nguyễn Bá Ngọc, xã Thanh Lương	432 02/3/2022	11.500	7.000	7.000			7.000	0	Ban QLDAXD
7	Đầu tư thiết bị bàn ghế các trường học trên địa bàn thị xã.	5159 15/12/2021	2.100	2.000	2.000	2.000			0	P.GDĐT



STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022				Chênh lệch	CHỦ ĐẦU TƯ
		Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Tổng cộng	Nguồn vốn cân đối	Nguồn thu SDD	Nguồn NS tỉnh phân cấp		
8	Đầu tư trang thiết bị phòng máy vi tính Trường THCS An Lộc	1532 09/06/2021	400	400	400	400			0	P. Kinh tế
9	Đầu tư trang thiết bị phòng máy vi tính Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thanh Lương	1533 09/06/2021	400	400	400		400		0	P. Kinh tế
II	HẠ TẦNG KỸ THUẬT		64.052	37.400	48.415	11.900	36.515		11.015	
*	Công trình khởi công mới		51.346	31.300	39.215	9.300	29.915		7.915	
1	Khảo sát, đo đạc lập đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường An Lộc (phần diện tích còn lại)		3.000	1.000	1.000		1.000		0	P.QLĐT
2	Khảo sát, đo đạc lập đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Hưng Chiến (phần diện tích còn lại)		4.364	1.000	1.000		1.000		0	P.QLĐT
3	Khảo sát, đo đạc lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Bình Long .		1.000	1.000	1.000		1.000		0	P.QLĐT
4	Lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư Thanh Phú, Thị xã Bình Long.		1.094	1.000	1.000		1.000		0	P.QLĐT
5	Khảo sát, lập đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Thanh Lương		4.800	1.000	1.000		1.000		0	P.QLĐT
6	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	1783 29/6/2021	600	0	400		400		400	P.QLĐT
7	Quy hoạch sử dụng đất thời kì 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thị xã Bình Long	460 03/2/2021	2.188	0	615		615		615	P. TNMT
8	XD đường số 5 giáp trường chuyên Bình Long (đoạn từ HCT1 đến ĐT752)		7.000	2.000	7.000	1.000	6.000		5.000	Ban QLDAXD
9	XD hệ thống chiếu sáng các tuyến đường xung quanh hồ Sa Cát	783 18/4/2022	2.000	1.000	1.900		1.900		900	Ban QLDAXD
10	Bồi thường GPMB dự án Di dời và hỗ trợ di dời nghĩa trang Sóc Bể xã Thanh Phú	956 17/5/2022	22.000	20.000	21.000	5.000	16.000		1.000	TTPTQD
11	Bồi thường, hỗ trợ cho Dự án vùng lõi căn cứ hậu cần kỹ thuật thị xã Bình Long	2137 24/08/2021	3.300	3.300	3.300	3.300			0	BCHQS
*	Công trình chuyển tiếp		12.706	6.100	9.200	2.600	6.600		3.100	

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022				Chênh lệch	CHỦ ĐẦU TƯ
		Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Tổng cộng	Nguồn vốn cân đối	Nguồn thu SDD	Nguồn NS tỉnh phân cấp		
1	Xây dựng mương thoát nước, vỉa hè, thảm bê tông nhựa đường Lê Hồng Phong (đoạn từ ngã tư Đoàn Thị Điểm đến ngã ba Trần Quang Khải)	2112 06/10/2020	7.000	3.500	4.500		4.500		1.000	Ban QLDAXD
2	XD Vĩa hè, thảm bê tông nhựa đường Nguyễn Thị Minh Khai	481 8/3/2022	4.300	2.000	3.300	2.000	1.300		1.300	Ban QLDAXD
3	Xây dựng mương thoát nước tại tổ 1,2,3 kp Phú Hòa I, Phú Đức	3820 05/07/2021	1.406	600	1.400	600	800		800	UBND P. Phú Đức
III	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC		13.420	6.195	7.990	3.990	4.000		1.795	
*	Công trình khởi công mới		4.755	3.555	4.000	1.000	3.000		445	
1	Sửa chữa nhà tập đa năng Trung tâm văn hoá thể thao thị xã Bình Long	4880 12/11/2021	2.000	1.000	2.000	1.000	1.000		1.000	P.VHTT
2	XD nhà ăn, nhà để xe BCH quân sự thị xã Bình Long	4879 12/11/2021	2.200	2.000	2.000		2.000		0	BCHQS
3	XD nhà văn hóa ấp Hưng Phú, phường Hưng Chiến		555	555	0	0			-555	Ban QLDAXD
*	Công trình chuyển tiếp		8.665	2.640	3.990	2.990	1.000		1.350	
1	Xây dựng nhà công vụ ban chỉ huy quân sự phường An Lộc	2363 30/10/2020	2.422	400	545	545	0		145	UBND P.An Lộc
2	Xây dựng nhà làm việc một cửa, tiếp dân UBND phường An Lộc	2362 30/10/2020	3.243	1.240	1.445	1.445	0		205	UBND P.An Lộc
3	XD Nhà công vụ Công an thị xã	1283 10/08/2019	3.000	1.000	2.000	1.000	1.000		1.000	CA. TX
IV	CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG		418.706	158.450	224.950	2.300	222.650		66.500	
*	Công trình khởi công mới		245.206	107.500	138.400	0	138.400		30.900	
1	Nâng cấp, mở rộng đường TPT2, xã Thanh Phú	1564 11/06/2021	29.500	19.000	19.000		19.000		0	Ban QLDAXD
2	Nâng cấp đường ALT22, phường An Lộc	480 08/3/2022	9.800	2.000	4.000		4.000		2.000	Ban QLDAXD



STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022				Chênh lệch	CHỦ ĐẦU TƯ
		Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Tổng cộng	Nguồn vốn cân đối	Nguồn thu SDD	Nguồn NS tỉnh phân cấp		
3	Nâng cấp thảm bê tông nhựa đường Thủ Khoa Huân, phường An Lộc	2113b 06/10/2020	3.300	2.000	3.200		3.200		1.200	UBND P.An Lộc
4	Nâng cấp thảm bê tông nhựa đường Bùi Thị Xuân, (đoạn từ Nguyễn Huệ đến Trần Phú), phường An Lộc	2114b 06/10/2020	2.600	2.000	2.500		2.500		500	UBND P.An Lộc
5	Nâng cấp thảm bê tông nhựa đường Hùng Vương, đoạn từ ngã ba Nguyễn Du đến ngã tư Ngô Quyền, phường An Lộc	834 25/04/2022	3.300	2.000	3.200		3.200		1.200	UBND P.An Lộc
6	Xây dựng đường N5 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long		32.559	25.000	25.000		25.000		0	Ban QLDAXD
7	Xây dựng đường N6 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long		9.492	4.000	4.000		4.000		0	Ban QLDAXD
8	Xây dựng đường N7 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long		22.608	20.000	20.000		20.000		0	Ban QLDAXD
9	Xây dựng đường N8 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long		9.492	4.000	4.000		4.000		0	Ban QLDAXD
10	Xây dựng đường N9 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long		9.492	4.000	4.000		4.000		0	Ban QLDAXD
11	Nâng cao trình mặt bằng khu TĐC cuối tuyến A&B thuộc dự án đường vành đai khu dân cư Hồ S. C.		3.200	2.000	2.000		2.000		0	Ban QLDAXD
12	XD Đường từ tổ 10 ấp Thanh An đi Nhà văn hóa ấp Thanh An, xã Thanh Lương		14.500	3.000	3.000		3.000		0	Ban QLDAXD
13	Bồi thường GPMB Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Thái Học nối dài kết nối huyện Hớn Quản	556 15/03/2022	31.926	8.000	20.000		20.000		12.000	TTPTQĐ

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022			Chênh lệch	CHỦ ĐẦU TƯ
		Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Tổng cộng	Nguồn vốn cân đối	Nguồn thu SDD		
14	Bồi thường GPMB đường Lê Đại Hành nối dài, tiếp giáp huyện Hớn Quản	656 31/03/2022	58.355	6.000	20.000		20.000	14.000	TTPTQĐ
15	Bồi thường GPMB Dự án nạo vét kênh, xây dựng đường giao thông và cống thoát nước tại các điểm ngập úng trên địa bàn thị xã Bình Long	438 01/02/2021	5.082	4.500	4.500		4.500	0	Ban QLDAXD
*	Công trình chuyển tiếp		173.500	50.950	86.550	2.300	84.250	35.600	
1	XD Đường D5 khu Trung tâm hành chính mới	2114 06/10/2020	45.294	20.000	20.000		20.000	0	Ban QLDAXD
2	San lấp mặt bằng khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	2113 06/10/2020	32.000	10.000	10.000		10.000	0	Ban QLDAXD
3	Xây dựng đường PĐT9 (đoạn từ ngã ba Sóc Phú Bôn đến giáp đường PĐT12) phường Phú Đức, thị xã Bình Long	4654 11/10/2021	5.393	2.300	2.300	2.300		0	Ban QLDAXD
4	Xây dựng đường bê tông từ Trường Tiểu học Thanh Lương B đi áp Sóc Giếng xã Thanh Lương	2529 30/10/2019	14.656	3.200	4.800		4.800	1.600	Ban QLDAXD
5	Xây dựng đường bê tông áp Thanh Kiều đi tổ 5 ấp Thanh Bình (2.880m)	2530 30/10/2019	10.620	1.700	1.700		1.700	0	Ban QLDAXD
6	Nâng cấp đường TPT5 đoạn từ TPT8 đến TPT4 xã Thanh Phú (2.690m)	2528 30/10/2019	12.500	4.250	4.250		4.250	0	Ban QLDAXD
7	Nâng cấp mở rộng đường TLT2 từ QL13 đi đường DT757	2515 29/10/2019	12.037	3.000	3.500		3.500	500	Ban QLDAXD
8	Bồi thường GPMB Nâng cấp mở rộng đường DT752 nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản	1095 19/04/2021	10.000	6.500	9.000		9.000	2.500	TT.PTQĐ
9	Nâng cấp, mở rộng đường DT752 (chi phí bồi thường GPMB)(trả kinh phí ứng vốn quỹ phát triển đất)	2784 30/10/2017	31.000	0	31.000		31.000	31.000	Ban QLDAXD
V	Vốn phân cấp hỗ trợ xây dựng đường BTXM theo cơ chế đặc thù cho UBND các xã phường		6.079	3.710	3.710	0	3.710	0	UBND các xã phường



STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022				Chênh lệch	CHỦ ĐẦU TƯ
		Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Tổng cộng	Nguồn vốn cân đối	Nguồn thu SDD	Nguồn NS tỉnh phân cấp		
1	Nâng cấp cầu Sóc bể qua đường liên xã Thanh Phú - Thanh Lương	4614 04/10/2021	2.541	540	540		540		0	Ban QLDAXD
2	XD đường tổ 2 KP Bình Tây, phường Hưng Chiến (đoạn từ ĐT752 đến đường HCT8)		340	240	240		240		0	UBND phường Hưng Chiến
3	XD đường tổ 1 KP Đông Phát, phường Hưng Chiến (đoạn từ lô cao su nông trường Đồng Nơ đến giáp ranh ấp Sóc Răng, xã Thanh Bình)		964	697	697		697		0	UBND phường Hưng Chiến
4	XD đường GTNT của 06 tuyến đường KP Xa Cam I, Xa Cam II, Bình Ninh II, Hưng Thịnh, ấp Sờ Nhi, phường Hưng Chiến		525	525	525		525		0	UBND phường Hưng Chiến
5	XD đường GTNT của 04 tuyến đường KP Xa Cam I, Xa Cam II, Bình Ninh II, Hưng Phú, phường Hưng Chiến		265	265	265		265		0	UBND phường Hưng Chiến
6	XD tuyến đường BTXM tại KP Phú Lộc, KP Phú Hoà I, phường Phú Đức		319	318	318		318		0	UBND phường Phú Đức
7	XD đường GTNT KP Phú Tân, Bình An, An Bình, Phú Sơn, Bình Tân, ấp Sóc Du, phường An Lộc		892	892	892		892		0	UBND phường An Lộc
8	XD đường GTNT KP Phú Hưng, KP Phú Xuân, phường Phú Thịnh (dài 630m)		233	233	233		233		0	UBND phường Phú Thịnh
VI	Vốn hỗ trợ Xây dựng Nông thôn mới cho 02 xã		13.000	0	11.500	0	11.500	0	11.500	
2	Vốn hỗ trợ xây dựng Nông thôn mới nâng cao xã Thanh Phú		13.000	0	11.500		11.500		11.500	UBND xã Thanh Phú
B	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ			3.000	2.000	2.000	0		-1.000	Các chủ đầu tư
1	XD Trường Tiểu học Thanh Bình			0	400	400			400	
2	Nâng cấp cầu bản đường HCT1, phường Hưng Chiến			1.000	300	300			-700	

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022	Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022				Chênh lệch	CHỦ ĐẦU TƯ
		Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		Tổng cộng	Nguồn vốn cân đối	Nguồn thu SDD	Nguồn NS tỉnh phân cấp		
3	Đầu Tư hạ tầng CNTT thị xã Bình Long			1.000	1.000	1.000			0	
4	XD công viên văn hoá Bình Tây			1.000	300	300			-700	
5	XD trụ sở Trung tâm hành chính thị xã Bình Long			0	500	0	500		500	
C	VỐN THANH TOÁN KHÔI LƯỢNG CHỜ QT			2.000	3.150	1.205	1.945	0	1.150	Các chủ đầu tư
1	Láng nhựa đường HCT8 đoạn từ ngã ba ĐT752 đến đường HCT3, phường Hưng Chiến				339		339			
2	Láng nhựa đường Lê Đại Hành, phường Hưng Chiến				278		278			
3	Xây dựng mương, vỉa hè, thảm bê tông nhựa đường Lê Hồng Phong (đoạn từ ngã ba Nguyễn Huệ đến Đoàn Thị Điểm)				129		129			
4	Xây dựng đan mương thoát nước đường Đoàn Thị Điểm, thị xã Bình Long				561		561			
5	Xây dựng 06 phòng học lầu trường Tiểu học An Lộc B, phường Phú Thịnh				93		93			
6	Nâng cấp láng nhựa đường Nguyễn Đức Cảnh – đường Đinh Công Tráng, phường Phú Đức				150		150			
7	Nâng cấp đường ALT16 và ALT18, phường An Lộc, thị xã Bình Long				1.300	1.205	95			
8	Láng nhựa đường ALT7 (đoạn tổ 6, tổ 7) phường An Lộc, thị xã Bình Long				300		300			
D	VỐN CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI			0	420.604	0	420.604	0	420.604	Các chủ đầu tư



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022- NGUỒN VỐN CTMTQG NÔNG THÔN MỚI

(Đính kèm Tô trình số 81/TTr-UBND ngày 17/6/2022 của UBND thị xã)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	DANH MỤC DỰ ÁN	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022	CHỦ ĐẦU TƯ
			Số QĐ ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư		
A	B	1	2	3	4	5
	TỔNG CỘNG			2.500	1.375	
*	Công trình khởi công mới			2.500	1.375	
1	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường từ QL13 đi lò gạch Hòa Phát, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long	2021-2022	4693 21/10/2021	2.500	1.375	UBND. X Thanh Lương